

Bản án số: 07/2020/HSST

Ngày: 09-01-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ-TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thị Thy Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Đích

Bà Vũ Thị Lệ Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lành- Là thư ký Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà tham gia phiên tòa:
Ông Đặng Văn Anh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, Tp. Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2019/TLST- HS ngày 20 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2019/QĐXXST- HS ngày 25 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Văn S; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 20/02/1988 tại tỉnh Quảng Trị; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đội 5, thôn L, xã G, huyện G1, tỉnh Quảng Trị. Tạm trú: Tổ 24 phường A, quận S, Tp Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn A và bà Tạ Thị G; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Bà Trần Thị V, Sinh năm: 1975. Nơi ĐKKHKT: xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế. Tạm trú: Phòng 212 Chung cư Vicoland, phường N, quận S, Tp Đà Nẵng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 26/10/2019, bà Trần Thị V để xe máy hiệu Vision biển kiểm soát 75C1-234.02 trước nhà trọ rồi vào phòng trọ. Lúc này, Lê Văn S đi ra thấy cốp xe bà V chưa đóng và lòi dây túi xách ra bên ngoài nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Lợi dụng sơ hở của bà V và thấy không có ai nên S mở cốp xe và lấy trộm 01 túi xách màu đen của bà V bên trong có số tài sản gồm: 5.160.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành; 13 tờ tiền đô la Mỹ, mỗi tờ mệnh giá 100USD; 02 tờ tiền đô la Mỹ, mỗi tờ mệnh giá 5 USD; 01 tờ tiền đô la Mỹ, mệnh giá 2USD; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4 màu đen; 01 sổ tiết kiệm Ngân hàng TMCP xuất nhập khẩu Việt Nam (Ngân hàng Eximbank) với số tiền gửi là 350.000.000 đồng mang tên Trần Thị V và một số giấy tờ cá nhân. Sau khi trộm được tài sản, S điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 43T1-5397 đến chỗ vắng đường Đỗ Anh Hàn (phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà) kiểm tra thấy số tài sản trên. S lấy số tiền đô la Mỹ và tiền Việt Nam bỏ vào cốp xe còn túi xách, điện thoại, sổ tiết kiệm và giấy tờ cá nhân thì vứt lại bãi đất trống ven đường Đỗ Anh Hàn. Sau khi bị Công an phường An Hải Bắc mời về làm việc thì S đã khai nhận hành vi trộm cắp của mình và giao nộp lại các tài sản nêu trên.

Tang vật tạm giữ:

- 5.160.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành;
- 13 tờ tiền đô la Mỹ, mỗi tờ mệnh giá 100 USD;

- 02 tờ tiền đô la Mỹ, mỗi tờ mệnh giá 5 USD;
- 01 tờ tiền đô la Mỹ, mệnh giá 2 USD;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4, màu đen;
- 01 sổ tiết kiệm Ngân hàng Eximbank với số tiền gửi là 350.000.000 đồng mang tên Trần Thị V;
- 01 chứng minh nhân dân và 01 giấy đăng ký xe máy mang tên Trần Thị V.
- 01 túi xách màu đen. Tất cả số tài sản trên đã trả lại cho chủ sở hữu bà Trần Thị V.

Theo Bảng tỷ giá của Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam (Eximbank) ngày 26/10/2019 thì Đô la Mỹ mệnh giá 100 USD có giá trị 2.314.000 đồng; Đô la Mỹ mệnh giá 5 USD có giá trị 115.200 đồng; Đô la Mỹ mệnh giá 2 USD có giá trị 44.994 đồng. Tổng giá trị tiền đô la Mỹ mà Lê Văn S đã chiếm đoạt là 30.357.394 đồng. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4, màu đen không khởi động, bật nguồn được và bà V xác định điện thoại này đã hư hỏng trước khi bị trộm, còn chiếc túi xách màu đen bà V mua đã lâu, hiện đã cũ và rách nên không còn giá trị. Tổng số tiền mà Lê Văn S đã chiếm đoạt của bà Trần Thị V là 35.517.394 đồng.

Về phần dân sự: Bà Trần Thị V đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất, không yêu cầu bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 19/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Lê Văn S về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Qua xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa:

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên tòa phát biểu giữ nguyên cáo trạng đã truy tố bị cáo và căn cứ vào tính chất, hành vi thực hiện tội phạm, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Lê Văn S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của BLHS xử phạt Lê Văn S từ 15 (Mười lăm) tháng đến 18 (Mười tám) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Trần Thị V đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đề cập đến.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà đã trả lại tài sản cho bị hại thấy phù hợp với quy định của pháp luật nên không đề cập đến.

Bị cáo Lê Văn S thừa nhận hành vi phạm tội của mình lên mở cốp xe biển kiểm soát 75C1-234.02 của bị hại để chiếm đoạt 01 túi xách màu đen bên trong có số tài sản gồm: 5.160.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 13 tờ tiền đô la Mỹ, mỗi tờ mệnh giá 100USD; 02 tờ tiền đô la Mỹ, mỗi tờ mệnh giá 5 USD; 01 tờ tiền đô la Mỹ, mệnh giá 2USD; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4 màu đen (đã bị hư hỏng); 01 sổ tiết kiệm Ngân hàng TMCP xuất nhập khẩu Việt Nam (Ngân hàng Eximbank) với số tiền gửi là 350.000.000 đồng mang tên Trần Thị V và một số giấy tờ cá nhân có tổng giá trị 35.517.394 đồng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà khởi tố, Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà truy tố, Tòa án nhân dân quận Sơn Trà xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản ” thì bị cáo không có ý kiến gì. Bị cáo thực sự ăn năn, hối cải và hứa sẽ không bao giờ tái phạm nữa, mong HĐXX xem xét khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại bà Trần Thị V trình bày: Ngày 26/10/2019 bị cáo có hành vi lên lút chiếm đoạt tài sản của bà gồm một túi xách màu đen, bên trong có số tiền 5.160.000 đồng, 1.312 USD (đô la Mỹ); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4 màu đen (đã bị hư); 01 sổ tiết kiệm Ngân hàng Eximbank với số tiền gửi là 350.000.000 đồng mang tên Trần Thị V; 01 chứng minh nhân dân và 01 giấy đăng ký xe máy với tổng giá trị tài sản đã chiếm đoạt là 35.517.394 đồng. Những tài sản trên bà đã nhận lại đầy đủ. Tại phiên tòa bà không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Sơn Trà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, xét lời khai nhận tội của bị cáo thấy phù hợp với lời khai của bị hại cùng các tài liệu điều tra thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định: Vào lúc 15 giờ 30 ngày 26/10/2019, tại số 03 Đường An Hải Bắc 7, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng, bị cáo đã có hành vi trộm cắp một túi xách màu đen, bên trong có số tiền 5.160.000 đồng, 1.312 USD (đô la Mỹ); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4 màu đen (đã bị hư); 01 sổ tiết kiệm Ngân hàng Eximbank với số tiền gửi là 350.000.000 đồng mang tên Trần Thị V; 01 chứng minh nhân dân và 01 giấy đăng ký xe máy của bà Trần Thị V với tổng giá trị tài sản đã chiếm đoạt là 35.517.394 đồng. Hành vi của bị cáo Lê Văn S đã cấu thành tội “ Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 173 của BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng, thực hiện với lỗi cố ý, bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội trên địa bàn Tp Đà Nẵng nói chung và địa bàn quận Sơn Trà nói riêng. Tuy nhiên cũng cần xem xét áp dụng các tình tiết quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của BLHS để giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt do bị cáo

đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo là cháu nội của Liệt sĩ Lê Văn Đới.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên toà bị hại bà Trần Thị V đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà đã trả lại toàn bộ tài sản cho bà Trần Thị V, HĐXX thấy phù hợp pháp luật nên không đề cập đến.

[6] Đối với xe mô tô biển kiểm soát 43T1-5397 bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội qua điều tra xác định xe này là do ông Phạm Huy H đứng tên chủ sở hữu. Năm 2014, ông H bán xe này cho một tiệm mua bán xe trên đường Lê Đình Dương (không nhớ rõ địa chỉ). Năm 2015, ông Tạ Quang L là cậu ruột của bị cáo mua lại xe làm phương tiện đi lại. Ngày 26/10/2019, ông L không biết bị cáo dùng xe thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà không đề cập xử lý là có cơ sở.

[7] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà về áp dụng điều luật, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về trách nhiệm dân sự cũng như xử lý vật chứng là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[8] Án phí HSST bị cáo Lê Văn S phải chịu 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố : Bị cáo Lê Văn S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ Khoản 1, Điều 173; Điểm i, s Khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lê Văn S 12 (Mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí HSST bị cáo Lê Văn S phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Báo cho những người tham gia tố tụng biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND q. Sơn Trà, Tp Đà Nẵng;
- VKSND Thành phố Đà Nẵng;
- Chi cục THADS q. Sơn Trà, Tp Đà Nẵng;
- Công an quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng;
- Trại tạm giam Hòa Sơn, Công an TP Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

TÔ THỊ THY TUYẾT

